

TOÁN 4 – ÔN LUYỆN TỔNG HỢP HÈ

Họ và tên:

Lớp:.....

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Tính giá trị của biểu thức $85 - b$ với $b = 7, b = 22, b = 32$. Trong các kết quả tìm được, giá trị nào là lớn nhất?

- A. 63 B. 53 C. 7 D. 78

Câu 2. Góc có số đo 90° là loại góc gì?

- A. Góc vuông B. Góc nhọn C. Góc tù D. Góc bẹt

Câu 3. Một tam giác có ba góc với số đo lần lượt là $140^\circ, 10^\circ, 30^\circ$. Hỏi tam giác đó có bao nhiêu góc nhọn?

- A. 0 B. 1 C. 3 D. 2

Câu 4. 1 tấn = ? tạ

- A. 100 B. 1 C. 1000 D. 10

Phần II. Tự luận

Bài 1. Quan sát các sơ đồ chuỗi phép tính và điền phép tính còn thiếu trên mũi tên.

a) Điền phép tính còn thiếu vào ô trống trong sơ đồ sau:



b) Điền phép tính còn thiếu vào ô trống trong sơ đồ sau:



c) Điền phép tính còn thiếu vào ô trống trong sơ đồ sau:



d) Điền phép tính còn thiếu vào ô trống trong sơ đồ sau:



Bài 2. Từ các chữ số cho trước, hãy điền số lượng số chẵn có hai chữ số lập được. Mỗi số dùng hai chữ số khác nhau; chữ số hàng chục không được là 0.

a) Từ các chữ số 0; 2; 4; 9, lập được ... số chẵn có hai chữ số.

- b) Từ các chữ số 3; 4; 6; 7, lập được ... số chẵn có hai chữ số.
- c) Từ các chữ số 0; 2; 3; 7, lập được ... số chẵn có hai chữ số.
- d) Từ các chữ số 1; 2; 7, lập được ... số chẵn có hai chữ số.

Bài 3. Tính các hiệu sau.

- a) $572 - 466 = \dots\dots\dots$
- b) $9768 - 4849 = \dots\dots\dots$
- c) $93\ 377\ 888 - 91\ 749\ 394 = \dots\dots\dots$
- d) $477 - 470 = \dots\dots\dots$

Bài 4. Ở một xưởng sản xuất đồ dùng học tập, có 2 nhóm sản phẩm. Số sản phẩm ban đầu của từng nhóm lần lượt là 1804; 5909 sản phẩm. Sau đó, mỗi nhóm được tăng thêm 816 sản phẩm. Sau khi tăng thêm, tất cả các nhóm có bao nhiêu sản phẩm?

Trình bày bài giải để tìm tổng số sản phẩm sau khi mỗi nhóm được tăng thêm.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Giải bài toán sau.

Một đại lí vật liệu có ngày thứ nhất nhập về 130 470 kg cát đóng bao, ngày thứ hai nhập về 29 246 yến cát đóng bao. Tính tổng khối lượng cát đóng bao đại lí đã nhập trong hai ngày.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6. Một cửa hàng ngày đầu bán được 11 tạ gạo. Ngày thứ hai bán được nhiều hơn ngày đầu 7 yến gạo. Hỏi:

- a) Ngày thứ hai cửa hàng bán được bao nhiêu yến gạo?
- b) Cả hai ngày cửa hàng bán được tất cả bao nhiêu yến gạo?

Bài 7. Số ?

- a) $69\ 000\ 000\ \text{mm}^2 = \dots\ \text{m}^2$
- b) $2400\ \text{dm}^2 = \dots\ \text{m}^2$
- c) $2\ 000\ 000\ \text{mm}^2 = \dots\ \text{m}^2$
- d) $3800\ \text{mm}^2 = \dots\ \text{cm}^2$
- e) $6700\ \text{dm}^2 = \dots\ \text{m}^2$
- f) $38\ 000\ 000\ \text{mm}^2 = \dots\ \text{m}^2$
- g) $120\ 000\ \text{mm}^2 = \dots\ \text{dm}^2$
- h) $280\ 000\ \text{cm}^2 = \dots\ \text{m}^2$

Bài 8. Đổi các số đo sau sang dạng giờ và phút.

- a) 171 Phút = giờ phút
- b) 417 Phút = giờ phút
- c) 294 Phút = giờ phút
- d) 560 Phút = giờ phút

Bài 9. Nối mỗi số trung bình cộng với dãy số có trung bình cộng bằng số đó.

5620

15 967; 546; 2165

9811

12 843; 13 475; 5324; 7602

6226

978; 5658; 2738; 13 814

4435

8778; 92

5797

3205; 79; 2153; 17 043

Bài 10. Rút gọn phân số thích hợp rồi tính.

a) $\frac{57}{36} - \frac{19}{12} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{23}{12} - \frac{85}{60} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{5}{3} - \frac{10}{24} = \dots\dots\dots$

d) $\frac{3}{2} - \frac{75}{80} = \dots\dots\dots$

Bài 11. Tìm một phân số bằng $\frac{1}{4}$, biết rằng tổng của tử số và mẫu số của phân số đó là 15.

Bài giải

.....
.....
.....

Bài 12. Nối mỗi cặp phân số với kết quả quy đồng mẫu số đúng.

---HẾT---